

Bản án số: 473/2022/HS-ST  
Ngày: 15-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC,  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Trần Đăng Vạn
- Bà Đỗ Thị Kiều Hạnh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Ngọc Tân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:**

Tại điểm cầu trung tâm: Bà Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 433/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 509/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Võ Minh Tr**, sinh năm 1983, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Hiếu L (chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1951; Vợ Dương Thị Ngọc N (chết), có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/11/2000, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (Bản án số 459/2000/HSPT). Bị cáo đã đóng án phí. Ngày 12/11/2001, bị Tòa án nhân dân

Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp 01 năm tù của Bản án số 459/2000/HSPT ngày 14/11/2000 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo phải chịu hình phạt chung là 03 năm tù (Bản án số 77/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2004. Bị cáo đã đóng án phí. Ngày 29/01/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tội cắp tài sản” (Bản án số 08/2013/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/10/2013. Bị cáo đã đóng án phí; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2022 và có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Vũ Phạm Quốc T, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1953 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/6/2022, Tổ tuần tra - Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thủ Đức tuần tra trên đường Tăng Nhơn Phú thuộc phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, khi đến ngã ba đường Đỗ Xuân Hợp - Tăng Nhơn Phú, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, thì phát hiện Vũ Phạm Ngọc T đang điều khiển xe máy hiệu Yamaha, loại Luvias màu đen, biển số 106.64 phía sau chở Võ Minh Tr, có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu dừng xe lại để tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên trái phía trước của Trung có 03 ống kim tiêm màu trắng loại dùng trong y tế, 05 đoạn ống hút nhựa màu đen hàn kín hai đầu. Tr khai nhận bên trong các đoạn ống hút nhựa hàn kín là ma túy, loại heroine, Tr mua về để sử dụng; tiếp tục kiểm tra người T không phát hiện gì liên quan đến ma túy. Sau đó, Tổ công tác đã tiến hành đưa Tr và T về trụ sở Công an phường Phước Long B tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ cùng vật chứng để giám định.

Tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Võ Minh Tr, kết quả Tr dương tính với Heroine; xét nghiệm ma túy đối với Vũ Phạm Ngọc T, kết quả T dương tính với Heroine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Võ Minh Tr khai nhận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 27/06/2022 do cần mua ma túy để sử dụng nên Tr bắt xe ôm đến khu vực ngã tư Hàng Xanh, quận Bình Thạnh (theo hướng từ đường Điện Biên Phủ đi tới ngã ba Đinh Bộ Lĩnh đến hẻm đầu tiên bên phải) để tìm gặp người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ, qua bạn bè giới thiệu) hỏi mua 500.000 đồng ma túy, loại Heroine thì được kêu đứng đợi, sau đó

người đàn ông bán ma túy đi ra đưa một cái khăn giấy bên trong có 05 đoạn ống hút nhựa màu đen chứa ma túy, Tr đưa tiền rồi bắt xe ôm đi về trước cổng trường Cao đẳng Công thương, đường Tăng Nhơn Phú, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh và gọi điện thoại nhờ T để chở về nhà, nhưng khi T đến đón Tr và đang trên đường chở về thì bị kiểm tra và bắt giữ. Tr không nói cho T biết là đang cất giấu ma túy trong người và T cũng không biết Tr cất giấu ma túy trong người.

Tiến hành đối chất giữa T và Tr thì T không biết Tr cất giấu ma túy trong người, nguồn gốc ma túy của Tr có từ đâu thì T cũng không biết. Bản thân T trước đó khoảng 03 ngày có sử dụng ma túy tại quận Bình Thạnh (chưa sử dụng ma túy cùng Tr lần nào).

Kết luận giám định số 3736/KL-KTHS ngày 05 tháng 07 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,4442 gam, loại Heroine.

Vật chứng vụ án:

01 gói niêm phong bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, bên ngoài có chữ ký cán bộ Nguyễn Thanh Đ và Trần Thu H ghi số (3736-777/22);

03 ống kim tiêm màu trắng loại dùng trong y tế (thu của Tr);

01 điện thoại di động hiệu Readrim, màu đen (thu của Tr);

01 điện thoại di động hiệu Vsmart, màu đen (thu của Tr);

01 điện thoại di động, hiệu Nokia màu đen (thu của T);

01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Luvias màu đen, biển số: 106.64. Xác minh xe mô tô hiệu Yamaha, loại Luvias màu đen, biển số: 106.64, chủ sở hữu là anh Đặng Phùng Đ, anh Đ đã bán xe mô tô trên cho anh Trương Thành Tr, anh Tr bán lại cho anh Võ Thành D (chủ cửa hàng mua bán xe gắn máy “Thành D” tại địa chỉ: phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh), anh D bán lại xe mô tô trên cho Vũ Phạm Ngọc T (có làm giấy tờ mua bán).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã chuyển những vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức tạm giữ, chờ xử lý.

Cáo trạng số: 391/CT-VKSTPTĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Võ Minh Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Võ Minh Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố, bị cáo

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Minh Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Võ Minh Tr từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Vật chứng vụ án, đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, bên ngoài có chữ ký cán bộ Nguyễn Thanh Đ và Trần Thu H ghi số (3736-777/22); 03 ống kim tiêm màu trắng loại dùng trong y tế;

Trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Luvias màu đen biển số: 106.64 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen cho anh Vũ Phạm Ngọc T;

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Readrim, màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, màu đen cho bị cáo Võ Minh Tr.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Minh Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Biên bản ghi lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; Bản tự khai của bị cáo; Người liên quan; Người chứng kiến; Tang vật thu giữ; Kết luận giám định và các tang vật, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/6/2022, Tổ tuần tra Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thủ Đức tuần tra trên đường Tăng Nhơn Phú thuộc phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang Võ Minh Tr có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có khối

lượng 0,4442 gam, loại Heroine để sử dụng. Hành vi của Võ Minh Tr đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý đối với chất ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng cũng như là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, khối lượng tàng trữ trái phép chất ma túy là 0,4442 gam, loại Heroine. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Đối với Vũ Phạm Ngọc T không biết Võ Minh Tr tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý, tuy nhiên, T có dương tính với ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao cho Công an phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức đưa vào cơ sở cai nghiện là có căn cứ.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tr, khi nào xác định được nhân thân lại lịch, sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] 01 gói niêm phong bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, bên ngoài có chữ ký cán bộ Nguyễn Thanh Đ và Trần Thu H ghi số (3736-777/22); 03 ống kim tiêm màu trắng loại dùng trong y tế. Đây là chất ma túy mà Nhà nước cấm tàng trữ và vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6.2] 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Luvias màu đen biển số 106.64. Xác minh xe mô tô hiệu Yamaha, loại Luvias màu đen biển số: 106.64, chủ sở hữu là anh Đặng Phùng Đ, anh Đ đã bán xe mô tô trên cho anh Trương Thành Tr, anh Tr bán lại cho anh Võ Thành D (chủ cửa hàng mua bán xe gắn máy “Thành D” tại địa chỉ: phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh), anh D bán lại xe mô tô trên cho Vũ Phạm Ngọc T (có làm giấy tờ mua bán); 01 điện thoại di động, hiệu Nokia màu đen (thu của T). Các tài sản này không liên quan đến việc bị cáo Tr phạm tội, nên trả lại xe và điện thoại nêu trên cho Vũ Phạm Ngọc T.

[6.3] 01 điện thoại di động hiệu Readrim, màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, màu đen (thu của Tr). Tr không sử dụng điện thoại làm phương tiện mua ma túy. Do đó, trả lại 02 điện thoại nêu trên cho Tr.

[6.4] Về án phí: Bị cáo Võ Minh Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Võ Minh Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Võ Minh Tr 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2022.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, bên ngoài có chữ ký cán bộ Nguyễn Thanh Đ và Trần Thu H ghi số (3736-777/22); 03 ống kim tiêm màu trắng loại dùng trong y tế.

Trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Luvias màu đen biển số 61D1-106.64 và 01 điện thoại di động, hiệu Nokia màu đen cho anh Vũ Phạm Ngọc T.

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Readrim, màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, màu đen cho bị cáo Vũ Minh Tr.

(theo Phiếu nhập kho số NK23/035C ngày 09/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Minh Tr phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Mạnh Cường**